

Số: 108/2018/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 411/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2018

1. Kết quả đạt được

Năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực và đạt kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực (14/15 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch). Kinh tế tăng trưởng cao (đạt 20,8%), cơ cấu chuyển dịch theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp. Thu ngân sách đạt trên 12.300 tỷ. Nông nghiệp phục hồi, tăng trưởng; năng suất, sản lượng nhiều loại cây trồng tăng. Xây dựng nông thôn mới tiếp tục đạt kết quả cao, huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện nông thôn mới đầu tiên của tỉnh. Khu vực dịch vụ chuyển biến tích cực; kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh. Công tác cải cách hành chính đạt nhiều kết quả; nhiệm vụ sắp xếp, tinh giản bộ máy được tập trung chỉ đạo. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư đạt kết quả khá. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục chuyển biến; nhiều cơ chế, chính sách được triển khai thực hiện đạt hiệu quả tích cực. Tổ chức tốt các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng: Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,62%, đời sống Nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao. Quản lý đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường, quản lý xây dựng và một số lĩnh vực khác có bước chấn chỉnh. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết các vụ việc tồn đọng được tăng cường. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

2. Những khó khăn, hạn chế

Chất lượng tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, đồng đều; một số ngành kinh tế dịch vụ tăng trưởng chậm. Tăng trưởng nông nghiệp chưa vững chắc; tổ chức liên kết sản xuất, kết nối thị trường còn khó khăn. Cơ cấu nội ngành nông nghiệp còn bất cập. Công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, chế biến nông, lâm, thủy sản phát triển chậm; thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn khó khăn. Sản xuất các sản phẩm xuất khẩu truyền thống của tỉnh chưa được quan tâm đúng mức. Năng lực cạnh tranh du lịch còn hạn chế. Hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã còn khó khăn, số doanh nghiệp phát sinh thuế còn thấp; nhiều dự án đầu tư triển khai chậm. Công tác giải phóng mặt bằng chưa kịp thời; giải ngân vốn đầu tư công còn chậm. Tình trạng khai thác khoáng sản trái phép còn diễn ra ở một số địa phương; ô nhiễm môi trường rác thải sinh hoạt, chăn nuôi tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Quản lý văn hóa một số lĩnh vực chưa hiệu quả; kết cấu hạ tầng và nhân lực phục vụ du lịch chưa đáp ứng yêu cầu; tình trạng thừa, thiếu giáo viên chưa được giải quyết căn bản; hoạt động hệ thống y tế cơ sở còn khó khăn; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm sau đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Cải cách hành chính một số lĩnh vực chưa thực sự hiệu quả. Giải quyết một số vụ việc tồn đọng còn chậm. Tình hình an ninh trật tự vẫn còn tiềm ẩn phức tạp.

Điều 2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

1. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

a) Mục tiêu tổng quát

Giữ vững ổn định chính trị, tiếp tục phát triển kinh tế, duy trì và nâng cao chất lượng tăng trưởng. Phát triển công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, nhất là công nghiệp chế biến, công nghiệp chế tạo sau thép; thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ; nâng cao năng lực sản xuất toàn ngành, tiếp tục đóng vai trò động lực chính cho tăng trưởng. Giữ vững ổn định sản xuất và đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, gắn với đô thị văn minh. Phát huy tốt hơn tiềm năng khu vực dịch vụ, đẩy mạnh phát triển du lịch. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư. Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng đô thị và tiến độ triển khai các dự án trọng điểm. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Chú trọng phát triển toàn diện văn hoá, xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Tập trung giải quyết các vụ việc tồn đọng; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Cùng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu

Về kinh tế: (1) Tăng trưởng kinh tế (GRDP) 11,5 - 12%; (2) Sản lượng lương thực đạt trên 51 vạn tấn; (3) Giá trị sản xuất/đơn vị diện tích đạt trên 86 triệu đồng/ha; (4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt trên 38 nghìn tỷ đồng; (5) Tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt trên 1,1 tỷ USD; (6) Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt trên 13.200 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa trên 6.300 tỷ đồng (tiền đất 1.400 tỷ đồng), thu xuất nhập khẩu 6.900 tỷ đồng; (7) Có thêm ít nhất 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Về xã hội: (8) Tỷ lệ hộ nghèo (chuẩn nghèo đa chiều) giảm 1,3 - 1,5%; (9) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 88%; (10) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 8,9%; (11) Số giường bệnh/1 vạn dân đạt 25 giường; (12) Giải quyết việc làm mới 23.500 lao động; (13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%.

Về môi trường: (14) Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom đạt 93% ; (15) Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 52%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; nâng cao năng lực sản xuất toàn ngành, tiếp tục duy trì động lực chính cho tăng trưởng kinh tế

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, triển khai hiệu quả Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 18/5/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết 86/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương, chính sách đẩy mạnh phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025. Tiếp tục duy trì tăng trưởng cao toàn ngành; tạo động lực chính thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2019; nâng tỷ trọng công nghiệp trong cơ cấu GRDP. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư hạ tầng kỹ thuật, tiếp tục phát huy hiệu quả thu hút đầu tư một số cụm công nghiệp. Đánh giá toàn diện về Khu kinh tế Vũng Áng. Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ sau thép, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, chế biến nông, lâm, thủy sản. Tạo điều kiện thuận lợi triển khai các dự án đầu tư công nghiệp để đưa vào sản xuất sớm, hiệu quả.

b) Duy trì mức tăng trưởng, tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả. Tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai; thích ứng với biến đổi khí hậu

Thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2018-2020 theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu sản xuất; thực hiện đầu tư thâm canh. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung ruộng đất, phát triển vùng sản xuất tập trung. Phát huy hiệu quả sử dụng diện tích rừng và đất lâm nghiệp. Phát triển vùng nguyên liệu gỗ rừng trồng theo

hướng trồng rừng gỗ lớn phục vụ chế biến xuất khẩu cho các nhà máy chế biến gỗ.

Điều chỉnh quy mô ngành chăn nuôi phù hợp với nhu cầu thị trường đảm bảo phát triển bền vững. Giám sát, kiểm soát chặt chẽ quy hoạch, môi trường chăn nuôi, giết mổ tập trung. Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm nuôi trồng thủy sản. Triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Chuyển đổi mạnh cơ cấu khai thác, huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, dịch vụ hậu cần thủy sản đồng bộ.

Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai, môi trường. Tập trung xử lý các tồn đọng về đất đai, khoáng sản; tăng cường kiểm tra, giám sát dự án đầu tư sau khi được giao đất; rà soát chấn chỉnh, tập trung giải quyết hồ sơ tồn đọng về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác cát, sỏi lòng sông và khai thác khoáng sản phục vụ xây dựng hạ tầng nông thôn mới.

Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; quan tâm triển khai dự án Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Hà Tĩnh, dự án Điều chỉnh quy hoạch tài nguyên nước, dự án Trồng mới, phục hồi và bảo tồn rừng ngập mặn ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu - tăng trưởng xanh tại địa bàn các huyện ven biển; đầu tư mở rộng hệ thống quan trắc trên địa bàn tỉnh.

c) Tập trung cao nguồn lực, nâng cao chất lượng, chiều sâu các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng đô thị văn minh

Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, bền vững; nâng cao mức độ, chất lượng của các tiêu chí. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Nâng cao chất lượng, hiệu quả khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu, tiêu chí môi trường. Tập trung xử lý rác thải, môi trường chăn nuôi. Huy động nguồn lực thực hiện đề án các huyện phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2019-2020. Tập trung phấn đấu các tiêu chí huyện nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Ban hành và thực hiện tốt các tiêu chí đô thị văn minh.

d) Phát triển thương mại, du lịch, dịch vụ

Tạo điều kiện xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành chuyển đổi mô hình quản lý chợ, tiến độ hoàn thành các chợ trung tâm; xử lý các chợ tự phát.

Rà soát đánh giá năng lực xuất khẩu và thị trường tiêu thụ, hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu hiệu quả. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến hội nhập kinh tế quốc tế. Nâng cấp và vận hành hiệu quả sàn thương mại điện tử của tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 07/12/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 81/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển du lịch. Đẩy nhanh tiến độ các dự án dịch vụ du lịch đã được chấp thuận chủ trương đầu tư. Chú trọng cải thiện chất lượng dịch vụ du lịch. Tăng cường quảng bá du lịch; phát huy tiềm năng lợi thế du lịch văn hóa tâm linh, sinh thái, du lịch cộng đồng.

đ) Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển

Thực hiện tốt việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế gắn với kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch biên chế năm 2019. Chú trọng nâng cao chất lượng văn hóa công sở, đạo đức công vụ. Nâng cao chất lượng hoạt động các Trung tâm Hành chính công. Nhân rộng mô hình bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính. Tập trung đưa hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 hoạt động hiệu quả.

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, cải thiện chỉ số PCI, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp. Đánh giá thực trạng hoạt động doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp trong cam kết tiến độ các dự án; xử lý nghiêm vi phạm. Đồng hành cùng doanh nghiệp triển khai nhanh các dự án sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển hợp tác xã, khởi nghiệp sáng tạo. Đổi mới hoạt động xúc tiến đầu tư; chú trọng xúc tiến đầu tư tại chỗ; tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư gắn với công bố Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước 30 tháng 6 năm 2019.

Rà soát hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư nông nghiệp, đầu tư hợp tác công - tư (PPP) và quy định về quản lý đầu tư và Luật Đầu tư công (sửa đổi). Đẩy mạnh xã hội hoá đầu tư hạ tầng dịch vụ y tế, giáo dục, thương mại, du lịch dịch vụ; huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng đô thị thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh và các đô thị trong tỉnh. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng; các dự án theo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Triển khai quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách ngay từ đầu năm; phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán. Tăng cường phối hợp giữa ngành thuế với các cơ quan chức năng, các địa phương trong công tác quản lý thu ngân sách. Tiếp tục cải cách hành chính lĩnh vực thuế; quan tâm nuôi dưỡng nguồn thu. Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, giải quyết dứt điểm các khoản nợ đọng kéo dài. Tổ chức điều hành ngân sách chặt chẽ; bố trí cân đối nguồn để thực hiện các chính sách đã ban hành.

e) Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; thực hiện tốt Nghị quyết số 93/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa được UNESCO vinh danh. Triển khai đầu tư, nâng cấp các công trình văn hóa quan trọng của tỉnh. Quản lý, khai thác có hiệu quả các khu di tích lịch sử, văn hóa, tâm linh, các khu du lịch trọng điểm.

Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển giáo dục mầm non, phổ thông; trọng tâm nâng cao chất lượng và bố trí, sắp xếp đội ngũ quản lý và giáo viên hợp lý gắn với tinh giản biên chế. Chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; chống bệnh thành tích trong ngành giáo dục. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục chất lượng cao trên địa bàn toàn tỉnh. Sắp xếp hợp lý để nâng cao chất lượng, hiệu quả mạng lưới giáo dục chuyên nghiệp, dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy ngành y tế theo Đề án sắp xếp tinh giản bộ máy biên chế ngành. Tăng cường năng lực y tế cơ sở. Chú trọng công tác y tế dự phòng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Cập nhật dữ liệu, triển khai liên thông hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử của người dân. Đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống y tế - dân số, bảo hiểm y tế.

Ưu tiên nguồn lực thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách phát triển khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh ứng dụng, nhân rộng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất. Chú trọng phát triển doanh nghiệp và thị trường khoa học công nghệ, phát triển tài sản trí tuệ; khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp sắp xếp, bố trí lại cơ sở đào tạo nghề; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ nghề; nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; triển khai chương trình hợp tác lao động với các nước đối tác; quan tâm chính sách lao động tham gia bảo hiểm xã hội, chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Tiếp tục tập trung xử lý hồ sơ tồn đọng, vướng mắc trong thực hiện chính sách cho người có công; củng cố phát triển hệ thống các cơ sở trợ giúp xã hội; thực hiện tốt một số chính sách đối với hộ nghèo thiếu hụt đa chiều, thực hiện chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, người có công.

g) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, giải quyết các vụ việc tồn đọng; phòng chống tham nhũng, lãng phí; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại.

Tăng cường thanh tra trách nhiệm quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán. Thực hiện tốt công tác tiếp dân; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo ở

cơ sở ngay từ khi mới phát sinh; chấn chỉnh tình trạng đơn thư khiếu kiện vượt cấp. Tiếp tục tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, nhất là các vụ việc đã có thông báo kết luận, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường nắm tình hình, phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm các vi phạm gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và Kết luận số 32-KL/TW, ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Bộ Chính trị về tình hình an ninh, trật tự nổi lên gần đây và nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới. Huy động nguồn lực xây dựng, củng cố thể trận phòng thủ tỉnh, huyện vững chắc. Triển khai Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

Tập trung bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định tình hình. Mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, hoạt động "tín dụng đen", tội phạm ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo, đánh bạc, vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, khai thác khoáng sản trái phép. Thực hiện đồng bộ các giải pháp kiểm chế, giảm tai nạn giao thông, cháy nổ trên địa bàn.

Triển khai hiệu quả các hoạt động hội nhập, hợp tác quốc tế; đẩy mạnh kinh tế đối ngoại nhằm thu hút đầu tư, đa dạng hóa huy động các nguồn lực; tiếp tục củng cố, phát triển quan hệ hữu nghị với các tỉnh bạn Lào và cùng Đông Bắc Thái Lan. Tăng cường thông tin đối ngoại; củng cố, phát triển cả chiều rộng và chiều sâu quan hệ hợp tác với đại sứ quán các nước, tổ chức quốc tế, quỹ đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

h) Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội

Chú trọng chất lượng và đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tạo đồng thuận cao và phát huy sức mạnh toàn xã hội trong thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2019.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức và chỉ đạo các cấp, ngành triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên tham gia vận động đoàn viên, hội viên tích cực thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá XVII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Đình Sơn